

VÔ LUỢNG THỌ NHƯ LAI QUÁN HẠNH CÚNG DƯỜNG NGHI QUÝ

Hán dịch : Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUÁNG TRÍ

Sư tầm Phạn Chú : HUYỀN THANH

Lúc bấy giờ Kim Cang Thủ tại Đại Chứng nơi Hội của Phật Tỳ Lô Giá Na , từ tòa đứng dậy , chắp tay cung kính bạch Phật rằng :" Thế Tôn ! Con vì các loài chúng sinh tạo các nghiệp ác trong đời vị lai Mạt Pháp nơi đời ác năm trước tạp nhiễm , nói Vô Lượng Thọ Phật Đà La Ni, tu tập ba món Bí Mật, chứng Niệm Phật Tam Muội, được sanh về cõi Tịnh Độ, đắc địa vị Bồ Tát. Không thể dùng một chút ít phước tuệ phƯong tiện mà về được cõi kia. Vì vậy y theo Giáo Pháp, chánh niệm tu hành tức quyết định được sanh Cực Lạc Thế Giới, Thượng Phẩm Thượng Sanh, đắc Sơ Địa.

Nếu người Tại Gia, Xuất Gia nguyện sanh về Tịnh Độ , trước hết phải vào Mạn Đà La , thọ Pháp Quán Đảnh. Sau đó theo Thầy , học cách thức tụng niệm. Hoặc chỗ đất Tối Thắng, hoặc tùy nơi chỗ ở đắp đất sạch sẽ , làm thành Đàn Vuông . trên treo Thiên Cái, chung quanh treo phƯong. Trên Đàn chia làm tám phần, lấy bột Bạch Đàn Hương xoa bôi nơi Thánh Vị. Cửa Tây của Đàn an đặt Tượng Vô Lượng Thọ Như Lai. Người Trì Tụng ở phía Đông , ngồi xoay mặt về phía Tượng Phật. Dùng tòả cổ trang, đệm... (tùy ý làm Tọa Cụ bằng vải... không dùng các da thú). Mỗi ngày 3 thời tán rải các thứ hoa, đốt các thứ hương, an đặt 2 bình Ủ Già (nước sạch có bồ hoa), bình bằng vàng bạc, đồng sứ đều được, đổ đầy nước thơm để nơi Đàn. Ở 4 góc Đàn đặt 4 cái Hiền Bình, đốt hương, đèn sáng, hương xoa, các món ăn uống, tùy sức bày biện . Tất cả đều thành Tâm gia trì cúng dường.Người Tu Hành mỗi ngày đều tắm rửa, mặc quần áo sạch sẽ, dùng Chân Ngôn gia trì. Lúc tắm rửa,suy nghĩ quán xét tất cả Hữu Tình Bổn Tánh vốn thanh tịnh, vì các trần lao che lấp cho nên không ngộ được Chân Lý , mê thất (Mê muội đánh mất) Bồ Đề , chìm đắm trong Sinh Tử, thọ vô lượng Khổ. Do đó nên nói Pháp Tam Mật Gia Trì khiến tự tha đều được thanh tịnh. Liền dùng hai tay tác Liên Hoa Hợp Chuồng, tụng Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn . Chân Ngôn là :

“ Án, sa phạ bà phạ truật đà sa phạ, đạt ma sa phạ bà phạ, truật độ hám “

ॐ सुद्धा सर्व धर्म सुद्धा उहम्

*) OM_SVABHÀVA ‘SUDDHA , SARVA DHARMA SVABHÀVA
‘SUDDHA UHAM

Do sức Chân Ngôn gia trì, tức thành tắm rửa Nội Tâm trong sạch.

_ Mỗi khi vào Đạo Trường , đứng thẳng thắn trước Bổn Tôn , chắp tay Liên Hoa Hợp Chưởng, nhắm mắt vận tâm tưởng tại Cực Lạc Thế Giới trước Phật Vô Lượng Thọ cùng các Bồ Tát quyến thuộc. Ta đem 5 vóc sát đất , tưởng trước Phật và các vị Bồ Tát đều có ta cung kính tác lễ. Liền tụng Phổ Lễ Chân Ngôn. Chân Ngôn là :

“ Án, tát phạ đát tha nga đá bá na, mān đà nāñg ca lô di “
ॐ सर्व तथा वादा वन्दनाम्

*) OM_ SARVA TATHÀGATA PÀDA VANDANÀM , KARA UMI

Qùy gối phải sát đất, chắp tay để nới ngực, chí thành Sám Hối tất cả Tội Chướng từ xưa đến nay và Tùy Hỷ tất cả Phước Nghiệp của chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác và tất cả Hữu Tình. Quán mười phương Thế Giới, nới có các Như Lai thành Chánh Giác đều Thỉnh Chuyển Pháp Luân. Tất cả Như Lai vào Niết Bàn, đều thỉnh các Ngài ở lại nới đời và phát nguyện rằng :” **Con xin nguyện đem các căn lành, sám hối, đánh lễ, tùy hỷ, khuyến thỉnh này thấy đều hồi hướng .** **Nguyện cho tất cả Hữu Tình đều được vãng sanh Cực Lạc Thế Giới, thấy Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề** “ Sau đó ngồi Bán Già hoặc Toàn Già , dùng hương xoa tay. Trước tiên kết Phật Bộ Tam Muội Gia Ấn : hai tay chắp lại trống lòng, mở 2 ngón trỏ đầu hơi cong dựa vào đốt trên của ngón giữa, mở 2 ngón cái vịn vào vần thứ nhất của 2 ngón trỏ tức thành. Tưởng Vô Lượng Thọ Như Lai có 32 Tưởng tốt và 80 vẻ đẹp rõ ràng, liền tụng Phật Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ Án, đát tha nga da nạp bà phạ dã, ta bà ha “
ॐ तथा नवया स्वाहा

*) OM_ TATHÀGATA UDBHAVÀYA _ SVÀHÀ

Tụng ba hoặc bảy biến xong xả Ấn nới đánh. Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn cảnh giác chư Phật đều tập hội gia trì cho Hành Giả mau được Thân Nghiệp thanh tịnh, tội chướng tiêu trừ, Phước Huệ tăng trưởng.

_ Lại kết Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ān : hai tay chắp lại trống lồng, 2 ngón cái 2 ngón út đầu dựa nhau, 6 ngón kia hơi cong như hình hoa sen mới nở tức thành. Tưởng Quán Tự Tại Bồ Tát với tướng hảo trang nghiêm có vô lượng Cu Chi Liên Hoa Thánh Chúng vây quanh, liền tụng Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ Ān, Bā na mō năp bā phā dā, sa bā ha “
ॐ ପଦ୍ମ ଉଦ୍ଭାବୟା ସ୍ଵାହା

*) OM_ PADMA UDBHAVĀYA _ SVĀHĀ

Tụng ba biến hoặc bảy biến xong xả Ān ở phía bên phải của đảnh. Do kết Ān và tụng Chân Ngôn cảnh giác Quán Tự Tại Bồ Tát và Liên Hoa Bộ Thánh Chúng đều lại gia trì Hành Giả mau được Ngũ Nghiệp thanh tịnh, nói ra lời gì mọi người ưa nghe, biện tài vô ngại, nói Pháp tự tại.

_ Lại kết Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ān : Tay trái để nới lưng tay phải, 2 lưng đâu nhau, ngón cái phải móc ngón út trái, ngón cái trái móc ngón út phải, như chày 3 chia tức thành. Để Ān nới ngực tướng Kim Cang Tạng với tướng hảo oai quang cùng vô lượng Chấp Kim Cang quyến thuộc vây quanh, tụng Kim Cang Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn :

“ Ān, phā nhāt rō năp bā phā dā, sa bā ha “
ॐ ରାଜାନ୍ତର୍ଯ୍ୟା ସ୍ଵାହା

*) OM_ VAJRA UDBHAVĀYA _ SVĀHĀ

Tụng ba hoặc bảy biến xong xả Ān ở phía bên trái của đảnh . Do kết Ān và tụng Chân Ngôn cảnh giác Kim Cang Tạng Bồ Tát và Kim Cang Bộ Thánh Chúng đều lại gia trì Hành Giả mau được Ý Nghiệp thanh tịnh, chứng Tâm Bồ Đề, Tam Muội hiện tiền, mau được giải thoát.

_ Lại kết Bị Giáp Hộ Thân Ān : 2 ngón út 2 ngón vô danh, bên phải đè bên trái cài chéo nhau bên trong, 2 ngón giữa đứng thẳng đầu dựa nhau, 2 ngón trỏ cong như móc câu dựa vào lưng 2 ngón giữa không cho chạm nhau, 2 ngón cái thẳng vịn 2 ngón vô danh tức thành. Kết Ān để nới ngực , tụng Chân Ngôn, ấn 5 chỗ trên thân, mỗi chỗ một biến. Trước tiên là Trán, tiếp đến vai phải, vai trái, tim, yết hầu. Khởi Tâm Đại Từ Bi biến khắp các Hữu Tình, nguyện đều được áo giáp Đại Bi trang nghiêm, mau xa lìa các chướng nạn, mau được thành tựu các việc tối thắng thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian. Quán xong tức thành áo giáp Kim Cương, tất cả các Ma không dám gây chướng nạn. Chân ngôn là :

“ Ān, phā nhāt ra nigh nē , bāt ra niēp bā dā dā, sa bā ha “
ॐ ରାଜା ମଧ୍ୟ ସର୍ବପଦ୍ମ ସ୍ଵାହା

*) OM_ VAJRA AGNI PRADIPTAYA _ SVÀHÀ

Do kết Ấн và tụng Chân Ngôn , nhờ sức Từ Bi thương xót mà tất cả Thiên Ma và các loài gây chướng nạn đều thấy Hành Giả có oai quang rực rỡ như mặt trời , nên đều sanh lòng Từ không dám làm chướng ngại, tất cả người ác không dám sai sứ , thân không bị nghiệp chướng phiền não làm nhiễm, cùu hộ đường ác, nơi đời sau mau chứng Vô Thượng Bồ Đề.

_ Lại kết Địa Giới Kim Cang Ấn Quyết : Trước tiên đưa ngón giữa của tay phải nhập vào ở giữa ngón trỏ và ngón cái của tay trái. Đặt ngón vô danh của tay phải vào giữa ngón út và ngón vô danh của tay trái , đầu ló ra. Ngón giữa trái quấn nới lưng ngón giữa phải để ở giữa ngón trỏ và ngón giữa của tay phải. Ngón vô danh trái quấn nới lưng ngón vô danh phải, để nới ngón vô danh và ngón út của tay phải. Hai ngón út và hai ngón trỏ dựa đầu nhau. Hai ngón cái vịn ở dưới tức thành.Kết Ấn xong, tưởng Ấn như chày Kim Cang , đưa 2 ngón cái chạm xuống đất, tụng Chân Ngôn một biến, ấn nới đất, làm ba lần liền thành Tòa Kim Cang kiên cố. Chân Ngôn là :

“ Án, chỉ lị chỉ lị, phạ nhật ra , phạ nhật lị , bộ ra , mãn đà , hồng phấn tra “

ॐ ຂිලි ຂිලි ວජ්‍ර ວජ්‍ර ສු දේ දේ මා දෙ

*) OM_ KILI KILI VAJRA VAJRI BHÙR BANDHA HÙM PHAT

Do kết Ấn và tụng Chân Ngôn, dưới gia trì đến Kim Cang Luân Tế , đều thành Giới Kim Cang bất hoại đại lực, các Ma không thể lay động, bỏ chút ít công sức mà được sự thành tựu lớn. Ở trong đất có các vật dơ uế , do sức gia trì đều được sạch sẽ, tùy Tâm xa gần liền thành Giới.

_ Lại kết Kim Cang Tường Ấn : Như Ấn Địa Giới trên, mở bàn tay , thăng 2 ngón cái như bướu tường tức thành. Tường nới Ấn phát ra lửa cháy rực rỡ. Đưa Ấn xoay bên phải 3 lần tức thành Kim Cang Tường Vách kiên cố .Chân Ngôn là :

“ Án , tát ra tát ra, phạ nhật ra , bát ra ca ra , hồng phấn tra “

ॐ සාර සාර දේ සහා මා දෙ

*) OM_ SARA SARA VAJRA PRAKARA HÙM PHAT

Do kết Ấn tụng Chân Ngôn và sức quán tường mà tùy Tâm xa gần liền thành bức tường lửa Kim Cang. Các loài Ma, người ác , cọp , sói , sư tử , và các trùng độc không dám lại gần.

_ Lại kết Hư Không Tạng Bồ Tát Ấn : Hai tay chắp lãi, 2 ngón giữa, bên phải đè bên trái, cài chéo nhau bên ngoài đè ở lưng bàn tay. Hai ngón trỏ như hình Báu tức thành. Tường từ Ấn tuôn ra vô lượng các món cúng dường đầy đủ

núi : quần áo , thức ăn uống , cung điện , lầu gác... đều như trong Kinh Du Già có nói. Liền tụng Đại Hư Không Tạng Bồ Tát Chân Ngôn. Chân Ngôn là :

“ Án , nga nga nă̄ng , tam bà phạ phạ nhât ra hộc “
ॐ गगा संहर दक्ष ह

*) OM_ GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Hành Giả vì sức quán niệm yếu , do Kết Án và tụng Chân Ngôn gia trì nên các vật cúng dường đều thành chân thật y như các món cúng dường tại Thế Giới Cực Lạc. Lại tưởng nơi Đàn có chữ **Hật-rị** (हृषि _ HRÌH) phỏng ra ánh sáng pha lê đổ chiếu khắp mươi phương Thế Giới, tất cả Hữu Tình gặp được ánh sáng này thì mọi tội nghiệp thảy đều tiêu trừ.

_ Lại kết Như Lai Quyền Án : Tay trái nắm 4 ngón lại thành Quyền , dựng đứng ngón cái. Tay phải Kim Cang Quyền nắm ngón cái trái tức thành. Tụng Chân Ngôn gia trì 7 biến, biến Thế Giới này như cõi Cực Lạc. Chân Ngôn là :

“ Án , bộ khiếm “
ॐ जः रू

*) OM_ BHUH KHAM

Do kết Án và tụng Chân Ngôn gia trì , oai lực liền biến 3000 Đại Thiên Thế Giới thành cõi Cực Lạc với 7 báu làm đất, nước, chim , cây , rừng... đều nói Pháp Âm, có vô lượng các thứ trang nghiêm như Kinh đã nói. Liền tụng Kệ là :

Sức công đức của con
Sức Như Lai gia trì
Và sức của Pháp Giới
Nguyễn thành cõi Cực Lạc

Hành Giả do tu Định này, trong đời mỗi khi nhập Định thấy được Thế Giới Cực Lạc, Vô Lượng Thọ Như Lai và Chúng Bồ Tát. Nghe được vô lượng Khế Kinh. Khi chết Tâm không tán loạn , Tam Muội hiện tiền, trong khoảng chốc lát được vãng sanh, hoa sen hóa sanh đắc Bồ Tát Vị.

_ Lại kết Bảo Xa Án : Hai tay ngửa cài chéo nhau, bên phải đè bên trái, 2 ngón trỏ dựa lưng nhau , 2 ngón cái vịn vắn thứ nhất 2 ngón trỏ tức thành. Chân Ngôn là :

“ Án , đồ rô đồ rô hồng “
ॐ तु तु तु रु

*) OM_ TURU TURU HUM

Do kết Án tuởng thàng Xa Lộ 7 báu trang nghiêm đi đến cõi Cực Lạc, thỉnh Vô Lượng Thọ Như Lai cùng các Bồ Tát quyến thuộc ngồi lên xe này.

_ Không giải Án , đưa 2 ngón cái hướng vào thân, bật đầu 2 ngón giữa,tụng Thỉnh Xa Lộ Chân Ngôn :

“ Nam mô tất đế lị gia địa vĩ ca nãm, đa tha nghiệt đa nãm. Án , phạ nhật lāng nghĩ nương ca la sai gia, sa bà ha ”

ନମ୍ବ ଶ୍ରୀଯତ୍ରିବିକାନମ୍ ତଥାଗତାନମ୍ ଅମ୍

*) NAMAH TRIYADHVIKÀNAM TATHÀGATÀNAM_ OM VAJRAMGNI AKARSÀYA _ SVÀHÀ

Lại tuởng xe đến Đạo Tràng , trụ ở Hu Khong

_ Lại kết Ngưỡng Thỉnh Thánh Chúng Án : Hai tay, bên phải đè bên trái, cài chéo các ngón bên trong nắm lại thành Quyền, co ngón cái trái vào lòng bàn tay, co ngón cái phải như móc câu hướng về thân triệu mời. Liền tụng Ngưỡng Thỉnh Chân Ngôn :

“ Án , a rô lực ca, ẽ hê hế , sa bà ha “

ତଥାଗତ ଏହେହି ସବାହା ଅନ୍

*) OM_ AROLIK EHYEHI_ SVÀHÀ

Do kết Án và tụng Chân Ngôn phụng thỉnh Vô Lượng Thọ Như Lai không bỏ Bi Nguyện, từ Tam Ma Địa biến thành Tịnh Độ Đạo Tràng cùng vô lượng Cu Chi chúng Đại Bồ Tát nhận các món cúng dường, khiến mau được thành tựu thắng thượng.

_ Lại kết Mã Đầu Quán Tự Tại Bồ Tát Án để Tịch Trừ Kết Giới. Chắp 2 tay lại, co 2 ngón Vô Danh vào trong lòng bàn tay dựa lưng nhau, 2 ngón cái hơi co đầu không dính nhau tức thành. Tụng Mã Đầu Minh Vương Chân Ngôn là :

“ Án , a mật lật đố nạp bà phạ hồng phấn, sa bà ha “

ତଥାଗତ ଅମ୍ବାହା ସବାହା ଅନ୍

*) OM_ AMRTA UDBHAVA HÙM PHAT_ SVÀHÀ

Tụng 3 biến, đưa Án xoay bên trái 3 vòng liền trừ tất cả Ma khiến chúng tự bỏ chạy. Sau đưa Án xoay bên phải 3 vòng liền thành Đại Giới bền chắc.

_ Lại kết Kim Cang Võng Án: Như Địa Giới Án ở trên, 2 ngón cái vịn vắn thứ nhất của 2 ngón trở tức thành. Tụng Chân Ngôn 3 biến, vừa tụng vừa đưa Án lên đắnh, xả ở bên phải. Chân Ngôn là :

“ Án , vĩ sa phổ ra nại ra khấtさい, phạ nhật ra bán nhã , hồng phẩn tra “
ॐ विश्वुराद रक्षा वज्रा पाम्जला हूम् फत्

*) OM_ VISPHURAD RAKSHA VAJRA PAMJALA HUM PHAT

Do kết Án và tụng Chân Ngôn gia trì , ở phương trên liền có lưỡi Kim Cang cho đến các chư Thiên ở cõi Tha Hóa Tự Tại cũng không dám vượt qua gây chướng nạn. Hành Giả thân tâm được an lạc, mau đắc Tam Ma Địa.

_ Lại kết Kim Cang Hỏa Viện Giới Án : Tay trái nắm lại thành Quyền để chạm nơi lưng tay phải, thẳng 2 ngón cái tức thành. Tưởng từ Án phát ra vô lượng lửa cháy rực rỡ. Đưa Án xoay bên phải 3 vòng tức ở phía ngoài tường Kim Cang có lửa bao phủ thành Kiên Cố Hỏa Viện Đại Giới .Chân Ngôn là :

“ Án , a sa mān nghi nē hồng phẩn tra “
ॐ असमग्नि हूम्

*) OM_ ASAMAGNI HUM PHAT

_ Lại kết Ứ Già Hương Thủy Án : Hai tay bưng bình để ở trán dâng hiến, tụng Chân Ngôn 3 biến , tưởng rửa hai chân của Thánh Chúng. Chân Ngôn là :

“ Nam mô tam mān đa mōt đà nām. Nga nga nāng tam ma sam ma , sa bà ha”

नमः समां एवं गग्न असमा महा

*) NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM_ GAGANA ASAMA SAMA_ SVĀHĀ

Do hiến nước thơm Ứ Già cúng dường , Hành Giả được 3 nghiệp thanh tịnh tẩy trừ tất cả phiền não tội cấu, từ Địa Vị Thắng Giải đến Thập Địa và Như Lai Địa chứng được các Môn Ba La Mật, được tất cả Như Lai dùng nước Pháp Cam Lồ quán đánh.

_ Lại kết Hoa Tòa Án : Như Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Án, các ngón đều co lại tức thành. Tưởng từ Án phát ra vô lượng Tòa Liên Hoa Kim Cang khắp cả trong cõi Cực Lạc. Vô Lượng Thọ Như Lai , các Đại Bồ Tát và các Thánh Chúng mỗi vị đều có một Tòa. Chân Ngôn là :

“ Án , ca ma la , sa phạ ha “
ॐ कमला महा

*) OM_ KAMALA _ SVĀHĀ

Do kết Liên Hoa Tòa Án và Chân Ngôn gia trì. Hành Giả được đầy đủ Thập Địa, được Tòa Kim Cang , 3 nghiệp bền chắc như Kim Cang.

_ Lại kết Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Ăn : Hai tay kết Kim Cang Hợp Chưởng, 2 ngón trỏ như hình Báu, thảng 2 ngón cái tức thành. Chân Ngôn là :

“ Ăn , a mō già bō nhạ , ma ni , bát nạp ma, phạ nhật lê,đát tha nghiệt
đa , vĩ lô chỉ đế , tam mān đa, bát ra sa ra hōng “

ॐ अमोग्धा पूजा मणि पद्मा वज्रे तथागता विलोक्ता समाप्त हुम्

*) OM_ AMOGHA PÙJA MANI PADMA VAJRE TATHÀGATA VILOKITE SAMANTA PRASARA HÙM

Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Đà La Ni này, tụng 3 biến tức ở nơi Hội của Vô Lượng Thọ Như Lai và vô số vi trần các cõi nước đều tuôn mưa vô lượng các món cúng dường như mây biển. Như là : Hương thoa, tràng hoa, hương đốt, đàm Ma Ni sáng rõ, các món ăn uống, quần áo, tràng phan, lọng, trướng , các món âm nhạc cõi Trời... khắp cả cõi chư Phật và chúng Hội đều thành CHÂN THẬT CÚNG DƯỜNG.Tứcđược vô lượng phước tụ cũng như Hư Không không có ngần mé, đời đời kiếp kiếp được sanh trong các Hội của Như Lai, hoa sen hóa sanh, được 5 món Thần Thông,phân thân trăm ức , hay ở nơi Thế Giới uế ác cứu độ các khổ não của chúng sanh khiến được an lạc lợi ích, trong đời hiện tại được vô lượng quả báo, đời sau được sanh Tịnh Độ.

_ Lại chuyên chú một lòng tưởng Vô Lượng Thọ Như Lai rõ ràng như ở trước mắt có đủ các tướng tốt cùng vô lượng quyến thuộc và Quốc Độ , Hiện Tiền Tam Muội thành tựu, chí thành một lòng phát nguyện vãng sanh , Tâm không leo qua cảnh khác, niệm niệm nối nhau. Liền tụng Vô Lượng Thọ Như Lai Tán Thán :

Năng mồ nhĩ đá bà dã

Năng mồ nhĩ đá canh sai

Năng mồ tấn để lý , my noa ca la đáp ma nřnh

Năng mồ nhĩ đá bà dã , nẽ năng dã để mâu nřnh

Tố khư phạ để dạ, nhĩ đa phạ nổ kiém bà dã

Tố khư phạ để dựng, ca năng ca vĩ tức đát ra ca năng nřm

Na nř ra hàm tố nghiệt đa, tố bội ra lăng khất rị đam

Đa phạ thất ra dạ đáp bát ra thể đa, my noa tả địa ma đa

Bát ra dạ nhĩ đam , ma hộ my noa ra đát năng tán tả diẽm

Hành Giả ngày 3 thời thường tụng Kệ tán Phật Công Đức , cảnh giác Vô Lượng Thọ Như Lai không bỏ lời nguyện, phóng vô lượng ánh sáng chiếu thân Hành Giả khiến cho nghiệp chướng, các tội đều được tiêu trừ, thảnh thâm an lạc vui vẻ , ngồi lâu không sanh mệt mít, tâm được thanh tịnh, mau được Tam Muội, được nhập vào Quán Tự Tại Tam Ma Địa.

Nhắm mắt vận tâm quán nơi thân sạch sẽ trong suốt như mặt trăng ở tại tâm, ở trong mặt trăng tưởng chữ Hật rị (ॐ_ HRÌH) phóng ra ánh sáng chiếu khắp

Hật Rị biến thành hoa sen tám cánh, trên hoa có Quán Tự Tại Bồ Tát với tướng tốt đầy đủ rõ ràng, tay trái cầm hoa sen, tay phải như đương mở hoa. Bồ Tát đương suy nghĩ các chúng hữu tình tại trong thân đầy đủ giác ngộ như hoa sen thanh tịnh Pháp Giới không nhiễm phiền não.

Ở nơi 8 cánh sen đều có các Như Lai đang ngồi Kiết Già nhập Định, mặt xoay về phía Quán Tự Tại, nơi cổ thân có ánh sáng màu vàng tỏa ra .

Tưởng hoa sen kia từ từ lớn khắp cả Hư Không, suy nghĩ Giác Hoa ấy chiếu khắp các Hải Hội của Như Lai, nguyện thành cúng dường rộng lớn. Nếu Tâm không rời Định này tức khởi thương xót vô biên tất cả hữu tình. Giác Hoa này chiếu đến thì tất cả khổ não đều được giải thoát đồng như Quán Tự Tại Bồ Tát.

Lại tưởng hoa sen từ từ nhỏ lại bằng thân mình, liền kết Quán Tự Tại Bồ Tát Án gia trì 4 chõ : tim, trán, yết hầu, đảnh. Án Tướng là 2 tay cài chéo các ngón bên ngoài, co 2 ngón trỏ như hình hoa sen, 2 ngón cái đứng thẳng tức thành. Tụng Quán Tự Tại Bồ Tát Chân Ngôn. Chân Ngôn là :

“ Án, phạ nhặt ra, đat ma, hật rị “

ॐ वज्राधर्म हैः

*) OM_ VAJRA DHARMA _ HRÌH

Do kết Án và tụng Chân Ngôn gia trì thì tự thân với Quán Tự Tại Bồ Tát không có sai khác.

_ Lại kết Vô Lượng Thọ Như Lai Căn Bản Án: 2 tay cài chéo các ngón bên ngoài rồi nắm lại thành Quyền, 2 ngón giữa đứng thẳng dựa đầu nhau như cánh sen. Kết Án xong, tụng Vô Lượng Thọ Đà La Ni 7 biến, xả Án nơi đảnh. Vô Lượng Thọ Như Lai Căn Bản Đà La Ni Chân Ngôn là :

“ Năng mô ra đát năng đát ra dạ dã_ Năng mô a rị dã nhĩ đa bà gia, đát tha nghiệt đa dạ, ra ha đế, tam miêu tam bột đà gia_ Đát nẽ dã tha : Án, a mật

lật đế _ A mật lật đố nạp bà phệ _ A mật lật đa tam bà phệ _ A mật lật đa bách
 bệ _ A mật lật đa tất đế _ A mật lật đa đế tế _ A mật lật đa vĩ khất lân đế _ A
 mật lật đa vĩ khất lân đa nga nhĩ nĩnh _ A mật lật đa nga nga năng, kiết đế ca lệ
 _ Amật lật đa thú nổ tỳ, sa phạ lệ _ Tát bà lị tha sa đà nĩnh , tát phạ hắc đa xá
 , khấtさい dựng, ca lệ _ sa ha “

ରମ୍ଭ ରତ୍ନଧୟ

*) NAMO RATNATRAYÀYA

ରମ୍ଭ ଶୁଭାଗନ୍ଧ ରଥାଗତ୍ସଦ ଶୁଷ୍ଟିରଧୟ

NAMAH ÀRYA AMITÀBHÀYA TATHÀGATÀYA ARHATE
 SAMYAKSAMBUDDHÀYA

ତଥା

TADYATHÀ :

ଓ ଶୁଭ ଶୁଭାଗନ୍ଧ ଶୁଭାସନ୍ଦତ ଶୁଭାଗକ୍ଷ ଶୁଭାମହି
 ଶୁଭାଗରୂ ଶୁଭାତ୍ମକ ଶୁଭାତ୍ମକ ଗର୍ଭ ଶୁଭାଗାନ ଶାନ୍ତି
 ହରେ ଶୁଭାରୁତ୍ତମର ଶର୍ଵଧ ମଧ୍ୟ ମଧ୍ୟ ଶର୍ଵମୀ ଶର୍ଵଧ ହରେ
 ଶନ୍ତି

OM_ AMRTE _ AMRTA UDBHAVE _ AMRTA SAMBHAVE _
 AMRTA GARBHE _ AMRTA SIDDHE _ AMRTA TEJE _ AMRTA
 VIKRÀNTE _ AMRTA VIKRÀNTA GAMINE _ AMRTA KÌRTTI KARE _
 AMRTA DUNDUBHI SVARE _ SARVÀRTHA SÀDHANE KARMA KLE'SA
 KSÀYAM KARE_ SVÀHÀ

Vô Lượng Thọ Như Lai Đà La Ni này , tụng một biến liền tiêu tội 10 ác, 4 trọng, 5 vô gián trong thân. Tất cả nghiệp chướng đều tiêu diệt.

Nếu Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni phạm các tội căn bản, tụng 7 biến liền được trở lại Giới Phẩm thanh tịnh.

Tụng mãn một vạn biến được Tam Ma Địa, không mất Tâm Bồ Đề, ở trong thân : Tâm Bồ Đề sáng tỏ như mặt trăng tròn đầy, khi mệnh chung thấy Vô Lượng Thọ Như Lai cùng vô lượng Cu Chi Bồ Tát lại nghinh đón, thân tâm vui vẻ , liền được vãng sanh Cực Lạc Thượng Phẩm Thượng sanh, chứng Bồ Tát Vị.

_ Liên lâp xâu chuỗi hạt sen để nơi tay , chắp lại như hoa sen chưa nở.
 Dùng Niệm Chân Chân Ngôn gia trì 7 biến. Chân Ngôn là ;

“ Án, phạ nhật ra, ngục hê dạ , nhạ bà, sa ma duệ, sa ha “

ଅ ଏଣ୍ଠ ଶୁଭ ରାପ ଶମଧ ଶୁଷ୍ଟି

*) OM_ VAJRA GUHYA JÀPA SAMAYE_ SVÀHÀ

Gia trì xong, bưng xâu chuỗi để nơi đầu, chí thành phát nguyện :” Nguyện tất cả Hữu Tình mau được thành tựu sự mong cầu các Đại Nguyên về Thế Gian và Xuất Thế Gian.“

Sau đó hai tay để nơi tim : tay phải lắn hạt, tay trái đỡ chuỗi. Tụng Chú một biến đến chữ Sa Ha (ສະຫະ_ SVÀHÀ) thì lắn qua một hạt.Tiếng đọc không mau , không lớn , không nhỏ , không phát ra tiếng , phân minh rõ ràng. Tâm tưởng Tam Ma Địa thành cảnh Tịnh Độ , như trước thỉnh Vô Lượng Thọ Như Lai với đầy đủ tướng tốt ở tại trong Đàn. Quán tưởng cho rõ ràng, chuyên chú niệm tụng không gián đoạn, xa lìa tán loạn. Mỗi khi ngồi tụng một trăm cho đến một ngàn. Nếu không đủ 108 biến tức không thành biến số.Vô Lượng Thọ Như Lai gia trì tức Tâm thanh tịnh cho đến khi mở, nhắm mắt đều thấy Như Lai Vô Lượng Thọ ở trong Định đang nói Pháp mầu, mỗi chữ mỗi câu ngộ được vô lượng Môn Tam Ma Địa, vô lượng Môn Đà La Ni , vô lượng Môn Giải Thoát. Hiện tại thân này đồng với Quán Tự Tại Bồ Tát, mau đến cõi kia.

Niệm tụng xong , để xâu chuỗi nơi đầu phát nguyện là :” Nguyện cho tất cả Hữu Tình đều sanh về Thế Giới Cực Lạc, thấy Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Bồ Đề “.

_ Lại kết Định Án. Liên quán Tâm Bồ Đề ở trong thân sáng tỏ đầy đủ như mặt trăng. Lại suy nghĩ như thế này :” Thể Tánh của Tâm Bồ Đề xa lìa tất cả, không có ngăn mé, không có thủ xả, là Pháp Vô Ngã, là tướng Bình Đẳng, Bổn Tâm vốn không sanh, không có tự Tánh “. Tức nơi mặt trăng tưởng chữ Hật Rị (ຮັບ_ HRÌH), nơi chữ phát ra ánh sáng, trong mỗi ánh sáng quán thành Thế Giới Cực Lạc có vô lượng Thánh Chúng vây quang Đức Phật Vô Lượng Thọ.

Như vậy niệm tụng Tam Ma Địa xong. Muốn ra khỏi Đạo Tràng, kết Bổn Tôn Án , tụng Căn Bản Đà La Ni 7 biến , xả Án nơi đánh.

Tiếp tụng Kệ xưng tán

Lại kết Phổ Cúng Dường Án, tụng Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Đà La Ni

Lại hiến Ủ Già, trong Tâm cầu nguyện chư Thánh Chúng :” Cúi xin các Thánh Giả không bỏ Bổn Thệ , ban cho con thành tựu “. Như vậy niệm tụng cúng dường xong

Lại kết Hỏa Viên Án, xoay bên trái một vòng để giải Kết Giới

Lại kết Bảo Xa Lộ Án, dùng 2 ngón cái hướng ra ngoài, bật 2 đầu ngón giữa, tụng Bổn Chân Ngôn phụng tống Thánh Chúng

Lại kết 3 Bộ Tam Muội Gia Án, mỗi thứ tụng Chân Ngôn 3 lần.

Lại kết Bị Giáp Hộ Thân Ăn, ấn 5 chõ trên thân

Sau đó đối trước Bổn Tôn chí thành phát nguyện, lễ Phật , ra khỏi Đạo Tràng, tùy ý Kinh Hành, cần nên tụng Kinh Vô Lượng Thọ. Luôn luôn tinh tấn niệm tụng, tạo Tượng Phật, tạo chùa tháp, , ham ưa bối thí, giữ gìn Giới Cấm, Nhẫn nhục, tinh tấn, Thiền Định , Trí Tuệ. Có các điều lành thảy đều hồi hương , cầu cho chúng sanh đều sanh Tịnh Độ Thượng Phẩm Thượng Sanh, chứng Hoan Hỷ Địa, được thọ ký Quả Vô Thượng Bồ Đề.

_ Vô Lượng Thọ Như Lai Tâm Chân Ngôn :

“ Án, lô kê thấp phạ ra, ra nhạ, hật rị “

ॐ लोके स्वरा राजा ह्रीः

*) OM_ LOKE'SVARA RÀJA _ HRÌH

Chân Ngôn này tụng một biến bằng tụng một biến Kinh Di Đà, không thể nói đầy đủ hết công đức được.

“ Án, a mật lật đá, đế tể, hạ ra, hồng “

ॐ अमृता तेज हरा हुम्

*) OM_ AMRTA TEJE HARA HÙM

Pháp này thông tất cả Liên Hoa Bộ, Vô Lượng Thọ Như Lai Niệm Tụng Pháp.

Tụng 10 vạn biến liền thấy Phật A Di Đà, khi lâm chung quyết định vãng sanh về Thế Giới Cực Lạc.

VÔ LUỢNG THỌ NHƯ LAI QUÁN HẠNH CÚNG DƯỜNG NGHI QUÝ

Mùa Hạ năm Bính Tý 1996

VÔ LUỢNG THỌ NHƯ LAI CĂN BẢN ĐÀ LA NI

Phục hồi và chú giải Phạn Chú : HUYỀN THANH

ऋग्वेदस्त्रय

NAMO RATNATRAYÀYA (Quy mệnh Tam Bảo)

ऋग्वेदस्त्रय अमितभास्त्रय शम्याक्षत्रय

NAMAH (Kính lễ) ÀRYA (Thánh) AMITABHÀYA (Vô Lượng Quang)
TATHÀGATÀYA (Như Lai) ARHATE (Ứng Cúng, Sát Tặc, A La Hán)
SAMYAKSAMBUDDHÀYA (Chính Đẳng Chính Giác)

तद्यथा

TADYATHÀ (Như vậy, liền nói Chú là)

ॐ

OM (Cảnh giác)

ମୁଣ୍ଡ

AMRTE (Cam lô)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) UDBHAVE (Hiện lên)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) SAMMBHAVE (Phát sinh)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) GARBHE (Tặng, kho tàng)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) SIDDHE (Thành tựu)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) TEJE (Uy quang, uy đức)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) VIKRାNTE (Dũng mãnh)

ମୁଣ୍ଡରେ କର୍ତ୍ତା

AMRTA (Cam Lộ) VIKRାNTA (Dũng mãnh) GAMINE (Đạt đến được)

ମୁଣ୍ଡରେ କର୍ତ୍ତା କର୍ତ୍ତା

AMRTA (Cam Lộ) GAGANA (Hu Không) KିRTTI (Tương xứng)

KARE (Tác làm , tạo tác)

ମୁଣ୍ଡରେ

AMRTA (Cam Lộ) DUNDUBHI (Cổ, cái trống) SVARE (Âm Thanh)

ମୁଣ୍ଡରେ

SARVାRTHA (Tất cả nghĩa lợi) SାDHANE (Nghi thức thành tựu)

ମୁଣ୍ଡରେ କର୍ତ୍ତା କର୍ତ୍ତା

SARVA KARMA (Tất cả nghiệp) KLE'SA (Phiền não) KଷAYAM

(cùng tận, không còn sót) KARE (Tạo tác)

ମୁଣ୍ଡରେ

SVାHା (Quyết định thành tựu, thọ hưởng mùi vị an lạc của Đại Niết Bàn)

Toàn bài Đà La Ni trên có thể diễn dịch là :

“*Quy mệnh Tam Bảo*

Kính lễ Thánh Vô Lượng Quang Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Chính

Giác

Như vậy : Hồi Cam Lộ ! Hiện lên Cam Lộ . Phát Sinh Cam Lộ . Kho Tàng Cam Lộ . Thành tựu Cam Lộ . Cam Lộ Uy Quang . Cam Lộ Dũng mãnh đạt đến Cam Lộ Dũng Mãnh . Rải đầy hư không Cam Lộ . Âm thanh của tiếng trống

Cam Lộ , thành tựu tất cả nghĩa lợi khiến cho tất cả nghiệp không còn phiền não, thọ hưởng mùi vị an lạc của Đại Niết Bàn “

Hoàn chỉnh Phạn văn vào ngày 15/09/2006